

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2022/DSST**

Ngày: 11-3-2022

V/v Tranh chấp HĐ vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hiền

Các H thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Dung

2. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Sang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 300/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 835/2021/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Dương Thúy P**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Trung tâm thương mại Cái K, phường Cái K, quận N, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Trần Nguyễn Duy T – thuộc Văn phòng luật sư Trần Thanh Phong- Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà **Trần Thị Phú H**, sinh năm 1968.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: khu vực S, phường An K, quận, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên hệ: Mạc Đình C, phường An C, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn bà Dương Thúy P trình bày và yêu cầu:

Do mối quan hệ quen biết nên bà có tin tưởng cho bà Trần Thị Phú H vay tiền nhiều lần, và mỗi lần cho bà H vay tiền bà đều yêu cầu lập văn bản để làm chứng cứ. Cụ thể các lần vay tiền như sau:

+ “Hợp đồng vay tiền” ngày 11/6/2020 với số tiền **400.000.000 đồng** (Bốn trăm triệu đồng), lãi suất trả hàng tháng theo quy định pháp luật.

+ “Hợp đồng vay tiền” ngày 23/7/2020 với số tiền **300.000.000 đồng** (Ba trăm triệu đồng), lãi suất trả hàng tháng theo quy định pháp luật.

+ “Giấy vay tiền” ngày 06/10/2020 với số tiền **30.000.000 đồng** (Ba mươi triệu đồng), lãi suất trả hàng tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

+ “Giấy vay tiền” ngày 7/11/2021 với số tiền **1.550.000.000 đồng** (Một tỷ năm trăm năm mươi triệu đồng), lãi suất trả hàng tháng là 3%.

+ “Giấy vay tiền” ngày 24/7/2020 với số tiền **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng), lãi suất trả hàng tháng là 3%.

Tổng cộng của 05 lần vay tiền là 2.330.000.000 đồng (hai tỷ ba trăm ba mươi triệu đồng).

Để đảm bảo cho những khoản vay này thì bà đều buộc bà Trần Thị Phú H phải cam kết thanh toán nợ gốc và lãi hàng tháng theo như thỏa thuận cùng việc nếu bà H làm trái thỏa thuận thì sẽ phát mãi tài sản để trả nợ và lãi cho bà. Cụ thể, bà H có đưa cho bà giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH03044 (số phát hành CR 875403) do Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều cấp ngày 07/11/2019 đứng tên Trần Thị Phú H.

Tuy nhiên, kể từ thời điểm lập những văn bản nêu trên, bà H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi cho bà đúng hạn nên bà và bà H đã thỏa thuận chốt lại số tiền bà H phải trả là **1.850.000.000 đồng** (Một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) với lãi suất 3%/tháng theo thỏa thuận kể từ tháng 3/2021, tháng sau nếu trả tiền lãi đúng hạn sẽ làm lại hợp đồng tổng nợ. Nhưng sau đó, bà H không thực hiện thỏa thuận và không làm lại Hợp đồng tổng nợ như đã thỏa thuận.

Do vậy, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị Phú H trả cho bà số tiền 1.850.000.000 đồng cùng lãi suất theo quy định pháp luật kể từ tháng 03/2021 đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn bà Trần Thị Phú H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên Tòa:

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Dương Thúy P- Luật sư Trần Nguyễn Duy Th trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bởi qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã thể hiện rõ việc

bà Trần Thị Phú H có nhiều lần vay tiền bà Dương Thúy P. Tất cả có 06 biên nhận nhưng thời điểm khởi kiện vào tháng 10/2021 bà P chỉ tìm thấy 05 biên nhận với tổng số tiền vay là 2.330.000.000 đồng (còn 01 biên nhận số tiền 600.000.000 đồng bà Dương Thúy P đang tục hiện thủ khởi kiện sau khi tìm thấy biên nhận gốc) với lãi suất theo thỏa thuận là 3%/tháng. Tuy nhiên, quá trình các bên thực hiện giao dịch, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà P, tính từ thời điểm tháng 03/2021 bà H còn nợ bà P lại số tiền 1.850.000.000 đồng. Hai bên có ngòai lại trao đổi chốt nợ với nhau (bà P có ghi âm lại và đã nộp nội dung đoạn ghi âm cho Tòa án), các bên thỏa thuận khi bà H trả nợ gốc và lãi cho bà P vào tháng 4/2021 các bên sẽ lập biên nhận nợ mới nhưng sau đó bà H không thực hiện thỏa thuận. Do đó bà P yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị Phú H trả số tiền nợ gốc là 1.850.000.000 đồng cùng lãi suất 1%/tháng tính từ ngày 15/03/2021 đến khi bà H trả dứt nợ cho bà P. Số tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 219.500.000 đồng. Bà P thống nhất làm tròn tiền lãi là 219.000.000 đồng.

- Bà Dương Thúy P thống nhất với yêu cầu và lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp Luật sư Trần Nguyễn Duy Th.

- Phát biểu của đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với bà Trần Thị Phú H để tham gia tố tụng nhưng đương sự này vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ kiện ra xét xử là đúng quy định.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Thấy rằng, căn cứ vào 05 biên nhận nợ được ký kết giữa bà Dương Thúy P và bà Trần Thị Phú H thì số tiền bà H vay của bà P là 2.330.000.000 đồng. Từ khi vay, bà P cho rằng tính đến tháng 03/2021 bà H còn nợ lại bà số tiền 1.850.000.000 đồng. Do bà Phú H vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến, yêu cầu của bà P đã ít hơn so với tổng số nợ mà các bên ký kết nên yêu cầu này là có lợi cho bị đơn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên có căn cứ để chấp nhận. Về lãi suất: Bà P yêu cầu tính lãi 1%/tháng đối với số tiền nợ tính từ ngày 15/3/2021 đến nay. Mức lãi suất này phù hợp với quy định pháp luật, số tiền lãi 219.000.000 đồng mà nguyên đơn yêu cầu ít hơn lãi thực tính mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, theo như nguyên đơn thừa nhận đang cầm giữ 01 bản gốc giấy tờ đất của bà H, việc cầm giữ giấy tờ này là không đúng quy định, đề nghị buộc bà P phải trả lại giấy cho bà H khi án có hiệu lực.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Dương Thúy P khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Phú H trả cho bà số tiền vay là 1.850.000.000 đồng cùng lãi suất 1%/tháng tính từ ngày 15/03/2021 đến khi án có hiệu lực pháp luật. Đây được xác định là tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Qua xác minh, bà Trần Thị Phú H hiện đang đăng ký thường trú và sinh sống tại địa chỉ: 350D/11 khu vực 6, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với sự vắng mặt của bị đơn bà Trần Thị Phú H: xét thấy rằng Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bà H để tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cũng như xét xử nhưng bà H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng xem như đã từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Bà Dương Thúy P có cho bà Trần Thị Phú H vay tiền 05 lần với lãi suất từng lần cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 11/6/2020 bà P cho bà H vay với số tiền **400.000.000 đồng**, lãi suất trả hàng tháng theo quy định pháp luật. Hợp đồng vay tiền được công chứng, chứng thực tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành.

- Lần 2: Ngày 23/7/2020 bà P cho bà H vay với số tiền **300.000.000 đồng** lãi suất trả hàng tháng theo quy định pháp luật. Hợp đồng vay tiền được công chứng, chứng thực tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành.

- Lần 3: Ngày 06/10/2020 bà P cho bà H vay với số tiền **30.000.000 đồng**, lãi suất trả hàng tháng là 1.000.000 đồng. Việc vay tiền được thể hiện bản “GIẤY VAY TIỀN” do bà P và bà H tự ký kết.

- + Lần 4: Ngày 24/7/2020 bà P cho bà H vay với số tiền **50.000.000 đồng** lãi suất trả hàng tháng là 3%. Việc vay tiền được thể hiện bản “GIẤY VAY TIỀN” do bà P và bà H tự ký kết.

- Lần 5: Ngày 7/11/2020 bà P cho bà H vay với số tiền **1.550.000.000 đồng**, lãi suất trả hàng tháng là 3%. Việc vay tiền được thể hiện bản “GIẤY VAY TIỀN” do bà P và bà H tự ký kết.

Như vậy, qua các biên đã thể hiện bà Trần Thị Phú H có 05 lần vay tiền của bà Dương Thúy P với tổng số tiền là 2.330.000.000 đồng. Quá trình các bên thực hiện giao dịch, theo như bà Dương Thúy P trình bày tính đến tháng 03/2021 bà Trần Thị Phú H còn nợ lại bà số tiền nợ gốc là 1.850.000.000 đồng.

Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà Trần Thị Phú H để tham gia phiên công khai chứng cứ, hòa giải cũng như xét xử để làm rõ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như lắng nghe ý kiến bị đơn tự bảo vệ quyền lợi cho mình nhưng bà Trần Thị Phú H vắng mặt mà không có lý do xem như từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho mình và yêu cầu của nguyên đơn được xem như chứng cứ không cần phải chứng minh. Do vậy, nguyên đơn bà Dương Thúy P yêu cầu bà Trần Thị Phú H trả cho bà số tiền nợ vay còn thiếu là 1.850.000.000 đồng là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: theo như các biên nhận nợ có công chứng cũng như biên nhận viết tay giữa bà P và bà H thể hiện các Hợp đồng vay tiền giữa bà Dương Thúy P và bà Trần Thị Phú H là Hợp đồng vay có thỏa thuận lãi suất, theo như bà P thừa nhận tại phiên tòa lãi suất mà các bên thỏa thuận là 3%/tháng. Đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định về lãi suất thì:

“1. Lãi suất vay do các bên thỏa thuận.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác

Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực.”

Căn cứ với quy định pháp luật nêu trên thì mức thỏa thuận lãi suất 3%/tháng do bà Dương Thúy P và bà Trần Thị Phú H thỏa thuận là vượt quá mức lãi suất vay theo quy định của pháp luật, cần điều chỉnh. Tuy nhiên, theo bà P trình bày thì từ khi các bên ký hợp đồng vay, bà H chỉ trả nợ gốc, không có trả nợ lãi cho bà và việc trả tiền giữa các bên không có giấy tờ chứng minh. Bà Trần Thị Phú H vắng mặt nên cũng không ghi nhận được ý kiến đối với phần lãi suất này. Hiện bà Dương Thúy P có yêu cầu bà Trần Thị Phú H thanh toán lãi cho bà từ giữa tháng 3/2021 (tức ngày 15/3/2021) với mức lãi suất 1%/tháng trên số tiền nợ gốc. Thấy rằng 05 biên nhận do bà P và bà H xác lập đều vào thời điểm năm 2020, nguyên đơn yêu cầu được tính lãi từ ngày 15/3/2021 với mức lãi suất 1%/tháng là có lợi cho bị đơn, không trái với quy định pháp luật nên có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Số tiền lãi cụ thể được tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm như sau:

1.850.000.000 đồng X 1%/tháng X 11 tháng 26 ngày = 219.500.000 đồng.

Bà Dương Thúy P đề nghị được làm tròn số tiền lãi là 219.000.000 đồng. Số tiền lãi này ít hơn số tiền lãi thực tính mà bà H phải trả cho bà P, có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với việc nguyên đơn bà Dương Thúy P đang cầm giữ 01 bản gốc Giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH03044 (số phát hành CR 875403) do Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều cấp ngày 07/11/2019 đứng tên Trần Thị Phú H để đảm bảo cho khoản tiền vay. Thấy rằng giữa bà Dương Thúy P và Trần Thị Phú H là 02 cá nhân, không có đăng ký kinh doanh, không có chức năng cầm giữ, thế chấp tài sản để bảo đảm khoản vay như các tổ chức tín dụng hiện hành. Việc bà Dương Thúy P cầm giữ giấy tờ đất của bà H để đảm bảo khoản vay hoặc yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là không đúng quy định pháp luật. Do vậy, cần buộc bà P giao nộp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên cho Cơ quan thi hành án để trả lại cho bà Trần Thị Phú H khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, quan điểm trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Trần Thị Phú H phải chịu tiền án phí dân sự theo quy định pháp luật. Nguyên đơn bà Dương Thúy P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thúy P đối với bị đơn bà Trần Thị Phú H.

- Buộc bị đơn bà Trần Thị Phú H trả cho bà Dương Thúy P tổng số tiền nợ vay và lãi tạm tính đến ngày 11/3/2022 là: 2.069.000.000 đồng (*hai tỷ không trăm sáu mươi chín triệu đồng*). Trong đó nợ gốc là 1.850.000.000 đồng, lãi suất tạm tính từ ngày 15/3/2021 đến ngày 11/3/2022 là 219.000.000 đồng

- Trường hợp bà Trần Thị Phú H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bà Dương Thúy P thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thanh toán tất nợ.

- Buộc bà Dương Thúy P giao nộp cho Cơ quan thi hành án 01 bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

số CH03044 (số phát hành CR 875403) do Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều cấp ngày 07/11/2019 đứng tên Trần Thị Phú H để Cơ quan thi hành án trả lại cho bà Trần Thị Phú H khi án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Phú H phải chịu 73.380.000 đồng tiền án phí. Bà Dương Thúy P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 33.750.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001247 ngày 19/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- Các đương sự
- VKSND quận Ninh Kiều;
- TAND TP.CT;
- Chi cục THADS.Ninh Kiều;
- Lưu (HS – 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Bé Hiền